

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày 26/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

Bà Trần Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Tuyền – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng **mở phiên tòa xét xử trực tuyến** công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn D**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1989, tại huyện V, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn Ng, xã V, huyện V, tỉnh L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Văn Ch và con bà Lữ Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định số 70/QĐ-TA ngày 11/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Lào Cai đối với Hoàng Văn D trong thời hạn 12 tháng. Ngày 30/10/2019, Hoàng Văn D chấp hành xong quyết định. Đã được xóa tiền sự.

- Quyết định số 17/2020/QĐ-TA ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Lào Cai đối với Hoàng

Văn D trong thời hạn 18 tháng. Ngày 10/11/2021, Duy được Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giảm thời hạn chấp hành 15 ngày. Ngày 24/11/2021, Hoàng Văn D chấp hành xong quyết định. Đã được xóa tiền sự.

Bị cáo Hoàng Văn D bị tạm giữ từ ngày 04/10/2024, tạm giam từ ngày 10/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

2. Họ và tên: **Doãn Văn Hòa**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1995, tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Văn Thủy, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Doãn Văn Hn và con bà Nguyễn Thị Quyên; Vợ: Hoàng Thị Vụ, sinh năm 1997, trú tại: Thôn Văn Thủy, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Doãn Văn Hòa bị tạm giữ từ ngày 04/10/2024, tạm giam từ ngày 10/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 04/10/2024, tại khu vực thôn Phú Hải 1, xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tổ công tác thuộc Công an huyện Bảo Thắng phối hợp cùng Công an tỉnh Lào Cai phát hiện kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn D và Doãn Văn Hòa có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong của Doãn Văn Hòa 02 gói ma túy heroine và của Hoàng Văn D 08 gói ma túy heroine, số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn D và Doãn Văn Hòa khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 03/10/2024, Hoàng Văn D một mình thuê xe taxi đi lên khu vực cầu Thanh Phú thuộc thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khi đến nơi, Hoàng Văn D xuống xe gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua được của người này 01 gói ma túy heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Duy thuê xe taxi về khu vực nghĩa trang thuộc thôn Phú Hải 1, xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại Duy chia thành 10 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc màu trắng rồi cất vào túi ngực bên trong của áo khoác đang mặc. Đến khoảng 07 giờ 45 phút ngày 04/10/2024, khi Duy đi đến cổng nghĩa trang thôn Phú Hải 1, xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng thì gặp Doãn Văn Hòa, Hòa hỏi mua ma túy của Duy, đồng thời đưa cho Duy 200.000 đồng và nói "bán cho em hai trăm nghìn". Duy cầm tiền và đưa lại cho Hòa 02 gói nhỏ ma túy heroine. Khi Hòa vừa cầm ma túy Duy đưa thì bị tổ công tác Công an huyện Bảo Thắng yêu cầu kiểm tra, Doãn Văn Hòa tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong là chất bột khô, vón cục màu

trắng đang cầm trong lòng bàn tay trái và khai đây ma túy heroine vừa mua được của Duy. Hoàng Văn D tự giác giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cho tổ công tác và khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho Hòa. Đồng thời, Duy cũng tự giác lấy từ túi ngực bên trong của áo khoác đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu vàng, mở ra bên trong có 08 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong tất cả các gói đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đây là ma túy heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn D và Doãn Văn Hòa, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 căn cước công dân mang tên Doãn Văn Hòa và 01 điện thoại di động oppo A31, lắp sim số 0337734817 của Doãn Văn Hòa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, lắp sim số 0348160185 của Hoàng Văn D.

Tại kết luận giám định số 419/KL-GĐMT ngày 07/10/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận:

Mẫu M1: 0,233 gam là chất ma túy, loại Heroine (Heroin). Cơ quan giám định đã trích 0,035 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,198 gam.

Mẫu M2: 0,334 gam là chất ma túy, loại Heroine (Heroin). Cơ quan giám định đã trích 0,061 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,273 gam.

Cáo trạng số 68/CT-VKSBT ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Doãn Văn Hòa về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Doãn Văn Hòa. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Doãn Văn Hòa phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Doãn Văn Hòa từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,198 gam ma túy heroine của mẫu M1 còn lại sau trích mẫu giám định; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong thứ nhất gửi giám định; 0,273 gam ma túy heroine của mẫu M2 còn lại sau trích mẫu giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 08 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong thứ hai gửi giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của Hoàng Văn D; Trả lại cho Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, lắp sim số 0348160185 và cho Doãn Văn Hòa 01 điện thoại di động oppo A31, lắp sim số 0337734817.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo Hoàng Văn D và bị cáo Doãn Văn Hòa nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Duy và bị cáo Hòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn D khai nhận ngày 03/10/2024 bị cáo đã mua được 500.000 đồng ma túy Heroine và chia thành các gói nhỏ cất giấu trên người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngày 04/10/2024 Duy đã bán cho Doãn Văn Hòa 02 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,233 gam với giá 200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Duy 08 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,334 gam. Vì vậy, bị cáo Hoàng Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với khối lượng chất ma túy Heroine mà bị cáo đã bán cho bị cáo Hòa là 0,233 gam và khi bị bắt quả tang bị cáo Duy giao nộp là 0,334 gam, tổng cộng là 0,567 gam. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi mua 0,567 gam Heroine với mục đích sử dụng và bán kiếm lời của bị cáo Hoàng Văn D đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Doãn Văn Hòa là người đã mua 0,233 gam Heroin của bị cáo Duy với giá 200.000 đồng và tàng trữ trên người. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 0,233 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Doãn Văn Hòa đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để sử dụng và có tiền tiêu sài cho bản thân, bị cáo Duy đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Hòa đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo

Thắng, vì vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Duy và bị cáo Hòa không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Duy và bị cáo Hòa đều thành khẩn khai báo, bị cáo Doãn Văn H có ông nội là Doãn Đình Thi được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Duy theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cho bị cáo Hòa theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, trong đó bị cáo Duy có nhân thân xấu đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng sau khi được tái hòa nhập cộng đồng, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về nguồn gốc số ma túy bị phát hiện thu giữ, bị cáo Duy khai mua của người đàn ông vào ngày 03/10/2024 tại khu vực cầu Thanh Phú, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trước pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,198 gam ma túy heroine (mẫu M1) thu giữ của Doãn Văn Hòa và 0,273 gam ma túy heroine (mẫu M2) thu giữ của Hoàng Văn D còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong bì thư in sẵn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn D là tiền do bị cáo bán ma túy cho Doãn Văn Hòa mà có. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động oppo A31, lắp sim số 0337734817 tạm giữ của Doãn Văn Hòa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, lắp sim số 0348160185 tạm giữ của Hoàng Văn D. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản thuộc sở hữu của Doãn Văn Hòa và Hoàng Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tuyên trả lại 02 chiếc điện thoại cho Hòa và Duy theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là đối tượng nghiện, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Doãn Văn Hòa phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 04/10/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Doãn Văn Hòa 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 04/10/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,198 gam ma túy heroine của mẫu M1 còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Doãn Văn Hòa; 02 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong thứ nhất gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành.

Tịch thu tiêu hủy 0,273 gam ma túy heroine của mẫu M2 còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Hoàng Văn D; 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 08 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong thứ hai gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) của Hoàng Văn D, số tiền này được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Bảo Thắng theo biên bản giao nhận tài sản số 92/2024/BBGN-KBBT ngày 07/11/2024.

Trả lại cho Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, lắp sim số 0348160185 và cho Doãn Văn Hòa 01 điện thoại di động oppo A31, lắp sim số 0337734817.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Doãn Văn Hòa và bị cáo Hoàng Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS CA huyện BT;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

